

Bản án số: 16/2018/HS-ST
Ngày 12-02-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN CHÂU, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Cư và bà Võ Thị Lan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Thắm là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu tham gia phiên tòa: Ông Trần Quách Thịnh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2018/TLST-HS, ngày 18 tháng 01 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2018/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo.

Chung Kim Ch - sinh năm: 1977; nơi cư trú khóm 1, thị trấn Chi L, huyện Tịnh B, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: lớp 11/12; giới tính: Nữ; dân tộc: Hoa; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chung S (chết) và bà Tăng Thị K (chết); chồng Trần Phục H; con có 2 người lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2010; Tiền án: Ngày 24/11/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên, xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” ngày 20/7/2017 chấp hành xong hình phạt tù; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 24/11/2017, đến nay. (Có mặt)

- Người bị hại: Chị Nguyễn Thị Ngọc Ng – sinh năm 1985; cư trú tại khóm Long Thạnh C, phường Long H, thị xã Tân C, tỉnh An Giang. (có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Tăng Văn M – sinh năm 1968; cư trú tại ấp M, xã Núi V, huyện Tịnh B, tỉnh An Giang. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 15/11/2017, Chung Kim Ch hỏi mượn xe mô tô, biển số 67M2-0951 của ông Tăng Văn M (cậu ruột của Ch) để đi công việc, sau

đó Ch điều khiển xe mô tô đi đến khu vực khóm Long Thạnh C, phường Long H, thị xã Tân Ch, tỉnh An Giang, để tìm tài sản lấy trộm. Trên đường đi, Ch nhìn thấy chị Nguyễn Thị Ngọc Ng đang ngồi trên ghế salon trong nhà, bên cạnh có để điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus và 01 cái ví da, nhà chị Ng không khóa cửa, nên Ch điều khiển xe qua lại nhà chị Ng nhiều lần. Khi thấy chị Ng đi ra phía sau nhà, Ch dừng xe lại, đi vào nhà lấy trộm điện thoại di động và cái ví da của chị Ng rồi điều khiển xe chạy đi, Ch đi đến khu vực xã Phú Vĩnh, bán điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus cho 01 người nam (không rõ họ tên, địa chỉ), với giá 2.500.000 đồng. Sau đó, Ch điều khiển xe đi đến bến đò ngang xã Châu Ph - xã Đa Ph, lúc ở trên đò, Ch mở ví da ra kiểm tra thấy có nhiều giấy tờ tùy thân của chị Ng và số tiền 11.000.000 đồng, cùng 10 USD, Chấn lấy tiền để trong người, rồi ném các giấy tờ tùy thân của chị Ng trên đò. Trên đường đi về nhà Ch ném ví da xuống đường. Đến ngày 24/11/2017, Ch bị Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu, khởi tố về tội “Trộm cắp tài sản”.

Tại Kết luận số 59 ngày 11/12/2017, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Tân Châu, kết luận:

- 01 điện thoại di động, loại màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Iphone 7 plus, màu hồng (đã qua sử dụng). Giá trị còn lại, trị giá: 14.000.000 đồng.

- 01 ốp lưng bằng nhựa (loại dùng cho Iphone 7 plus), màu đen (đã qua sử dụng). Giá trị còn lại, trị giá: 10.000 đồng.

- 01 cái ví da, màu trắng - đỏ - đen (đã qua sử dụng). Giá trị còn lại, trị giá: 150.000 đồng.

- 03 tờ giấy bạc, loại tiền USD, mệnh giá 01 USD, tổng cộng 03 USD. Trị giá: $03 \text{ USD} \times 22.000 \text{ đồng/USD} = 66.000 \text{ đồng}$.

- 01 tờ giấy bạc, loại tiền USD, mệnh giá 02 USD, tổng cộng 02 USD. Trị giá: $02 \text{ USD} \times 22.000 \text{ đồng/USD} = 44.000 \text{ đồng}$.

- 01 tờ giấy bạc, loại tiền USD, mệnh giá 05 USD, tổng cộng 05 USD. Trị giá: $05 \text{ USD} \times 22.000 \text{ đồng/USD} = 110.000 \text{ đồng}$.

Tổng cộng: 14.380.000 đồng.

Trong quá trình điều tra bị hại, người có quyền lợi liên quan và nhân chứng trình bày như sau: Chị Nguyễn Thị Ngọc Ng, Nguyễn Thị D, Nguyễn Thị Đ, Hồ Thành S và Tăng Văn M, trình bày phù hợp với nội dung vụ án đã nêu. Chị Ng yêu cầu Chung Kim Ch bồi thường số tiền 25.380.000đồng. Việc Ch mượn xe của ông M làm phương tiện đi trộm cắp tài sản ông M không biết, nên ông M yêu cầu được nhận lại xe mô tô, biển số 67M2-0951.

Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân châu, tỉnh An Giang, truy tố Chung Kim Ch tại cáo trạng số 08/VKS-HS ngày 18/01/2018, về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa có ý kiến giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo Chung Kim Ch về tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị HĐXX áp dụng

Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017, của Quốc Hội về thi hành Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Chung Kim Ch mức án tù từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Đồng thời đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tuyên trả lại chiếc xe mô tô biển số 67M2-0951 cho ông Tăng Văn M và buộc bị cáo Chung Kim Ch phải bồi thường 25.380.000 đồng cho chị Nguyễn Thị Ngọc Ng. Tịch thu tiêu hủy các vật chứng khác hiện đang thu giữ trong vụ án.

Bị cáo Chung Kim Ch có ý kiến thống nhất với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát và ý kiến luận tội của Kiểm sát viên, đồng thời xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Tân Châu, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Chung Kim Ch khai nhận do không có tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng nên vào lúc 17 giờ 30 ngày 15/11/2017, thấy nhà của Nguyễn Thị Ngọc Ng không đóng cửa nên bị cáo Ch lén lút vào nhà lấy trộm tài sản của chị Ng như nội dung vụ án đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo Chung Kim Ch hoàn toàn phù hợp lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi lấy trộm tài sản của chị Nguyễn Thị Ngọc Ng có tổng trị giá 25.380.000 đồng, mà bị cáo Chung Kim Ch thực hiện là hành vi nguy hiểm cho xã hội và có đủ yếu tố cấu thành tội phạm “Trộm cắp tài sản” quy định trong Bộ luật hình sự. Áp dụng Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017, của Quốc Hội về thi hành Bộ luật hình sự 2015, HĐXX kết luận bị cáo Chung Kim Chấn đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; nhân thân của bị cáo; các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tài sản của công dân là do công sức của họ tạo ra hoặc do nguồn thu nhập hợp pháp khác mà họ có được, nên tài sản riêng của công dân luôn được mọi người

tôn trọng và được pháp luật bảo vệ, những hành vi trái pháp luật xâm phạm đến tài sản riêng công dân thì sẽ bị xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Chung Kim Ch đang đứng trước Tòa hôm nay là người có năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận biết được việc “Trộm cắp tài sản” là vi phạm pháp luật, nhưng do bản tính tham lam, nghiện ngập ma túy, chạy lười lao động và xem thường pháp luật nên đã thúc đẩy bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản”, đây cũng là nguyên nhân và là động cơ phạm tội của bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo Ch đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của chị Nguyễn Thị Ngọc Ng, đồng thời còn làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Bị cáo Ch đang có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng bị cáo không chịu tu sửa bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi “Trộm cắp tài sản” nên bị cáo phạm tội có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, cần phải xử phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, để răn đe, giáo dục bị cáo và để phòng ngừa chung loại tội phạm này ở địa phương.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Chung Kim Ch có thái độ thật thà khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Do đó, HĐXX có xem xét giảm nhẹ một phần về trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[4] Qua xem xét các tình tiết nêu trên HĐXX thấy cần xử phạt tù bị cáo Chung Kim Ch ở mức giữa trong khung hình phạt của điều luật bị cáo bị xét xử là phù hợp với pháp luật và cũng tương xứng với việc phạm tội của bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa chị Nguyễn Thị Ngọc Ng yêu cầu bị cáo Ch phải trả lại toàn bộ số tài sản trị giá 25.380.000 đồng, bị cáo đã lấy trộm của chị. Xét thấy yêu cầu của chị Ng là phù hợp với quy định của pháp luật, nên được HĐXX chấp nhận.

[6] Về xử lý vật chứng: Bị cáo Ch sử dụng xe mô tô biển số 67M2-0951 của ông Tăng Văn M để làm phương tiện đi trộm cắp tài sản, ông M không biết nên cần tuyên trả lại xe mô tô cho ông M. Các vật chứng gồm 01 cái nón bảo hiểm (loại nón thể thao) màu đỏ, quai nón màu đen, phía trước, mặt dưới nón có chữ “Nón thể thao” và số 6067; 01 áo sơ mi tay dài, sọc ca ro màu đen trắng – đỏ xanh, nền vàng, có túi bên trái; 01 đôi dép màu đỏ nâu, kiểu nữ, trên mỗi chiếc dép có chữ ADDA; 01 cái áo thun kiểu nữ, màu đỏ, cổ áo hình trái tim chiều rộng 50cm, chiều dài 60cm; 01 cái quần thun kiểu nữ, màu đỏ dài 72cm, chiều rộng 55cm. Do có liên quan đến việc bị cáo phạm tội và không có giá trị sử dụng nên cần tuyên tịch thu để tiêu hủy.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo Chung Kim Ch phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017, của Quốc hội về thi hành Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017: Tuyên bố bị cáo Chung Kim Ch phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Chung Kim Ch mức án 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/11/2017.

Căn cứ Điều 47, khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tuyên trả lại chiếc xe mô tô biển số 67M2-0951 cho ông Tăng Văn M.
- Tuyên tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm: 01 cái nón bảo hiểm (loại nón thể thao) màu đỏ, quai nón màu đen, phía trước, mặt dưới nón có chữ “Nón thể thao” và số 6067; 01 áo sơ mi tay dài, sọc ca rô màu đen trắng – đỏ xanh, nền vàng, có túi bên trái; 01 đôi dép màu đỏ nâu, kiểu nữ, trên mỗi chiếc dép có chữ ADDA; 01 cái áo thun kiểu nữ, màu đỏ, cổ áo hình trái tim chiều rộng 50cm, chiều dài 60cm; 01 cái quần thun kiểu nữ, màu đỏ dài 72cm, chiều rộng 55cm.

Vật chứng nêu trên Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Châu đang quản lý (theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 22/01/2018).

- Buộc bị cáo Chung Kim Ch phải bồi thường 25.380.000 đồng cho chị Nguyễn Thị Ngọc Nga.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Chung Kim Ch phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 1.269.000 đồng (một triệu hai trăm sáu mươi chín ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- VKSND thị xã Tân Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- Cơ quan điều tra, CA TX.Tân Châu;
- Nhà tạm giữ, CA TX.Tân Châu;
- Chi cục THADS thị xã Tân Châu;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi liên quan;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Công Bình

